

## **Điều hành giá xăng dầu ngày 4/09/2023**

Loại bài: Tin tức – 5 trang (1.198 chữ) – 03 ảnh – 02 bảng biểu

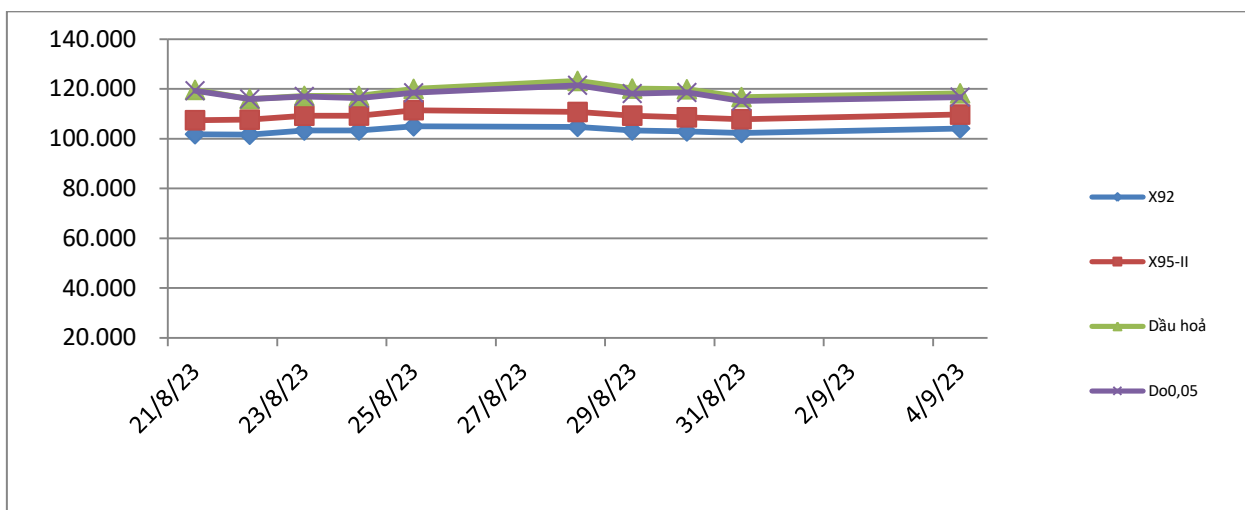


Thị trường xăng dầu thế giới kỳ điều hành lần này (từ ngày 21/8/2023-04/9/2023) chịu ảnh hưởng của các yếu tố như: dự trữ dầu của Hoa Kỳ giảm mạnh và lo ngại về nguồn cung thắt chặt hơn do Nga đang có ý định gia hạn cắt giảm sản lượng dầu xuất khẩu và việc Ả rập xê út được dự đoán sẽ gia hạn cam kết cắt giảm sản lượng tự nguyện 1 triệu thùng/ngày, bổ sung vào mức cắt giảm của OPEC+...các yếu tố nêu trên khiến giá xăng dầu từ ngày 21/8 đến 04/9 có biến động tăng giảm đan xen nhưng có xu hướng chung là tăng.

Bình quân giá thành phẩm xăng dầu thế giới giữa kỳ điều hành giá ngày 21/8/2023 và kỳ điều hành ngày 05/9/2023 là: 103,246 USD/thùng xăng RON92 dùng để pha chế xăng E5RON92 (tăng 0,483 USD/thùng, tương đương tăng 0,47% so với kỳ trước); 109,126 USD/thùng xăng RON95 (tăng 0,743 USD/thùng, tương đương tăng 0,69% so với kỳ trước); 118,817 USD/thùng dầu hỏa (tăng 2,289 USD/thùng, tương đương tăng 1,96% so với kỳ trước); 117,710 USD/thùng dầu điêzen (tăng 0,988 USD/thùng, tương đương tăng 0,85% so với kỳ trước); 530,472 USD/tấn dầu mazut 180CST 3,5S (giảm 13,845 USD/tấn, tương đương giảm 2,54% so với kỳ trước).

**Biến động giá thành phẩm xăng dầu trên thị trường thế giới**

**21/8/2023 – 04/9/2023**



(Chi tiết tại bảng thống kê giá thành phẩm xăng dầu thế giới giữa hai kỳ điều hành)

Kỳ điều hành này, trước diễn biến giá xăng dầu thế giới nêu trên và các quy định hiện hành, Bộ Công Thương quyết định: Không trích lập và không chi Quỹ BOG đối với tất cả các mặt hàng xăng dầu.

Phương án điều hành giá xăng dầu nêu trên nhằm góp phần bảo đảm biến động giá xăng dầu trong nước cơ bản phù hợp với biến động giá xăng dầu thế giới; tiếp tục duy trì mức chênh lệch giá giữa xăng sinh học E5RON92 và xăng khoáng RON95 ở mức hợp lý để khuyến khích sử dụng nhiên liệu sinh học theo chủ trương của Chính phủ; bảo đảm hài hòa lợi ích giữa các chủ thể tham gia thị trường, hỗ trợ các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu duy trì, cung ứng xăng dầu cho thị trường trong nước; hạn chế tối đa tác động tiêu cực đến phát triển kinh tế xã hội, hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống của nhân dân.

### 1. Quỹ Bình ổn giá xăng dầu

- Trích lập Quỹ BOG: Không trích lập Quỹ BOG đối với tất cả các mặt hàng xăng dầu.

- Chi sử dụng Quỹ BOG xăng dầu: Không chi Quỹ BOG đối với tất cả các mặt hàng xăng dầu.

### 2. Giá bán xăng dầu

Sau khi thực hiện việc không trích lập và không chi sử dụng Quỹ Bình ổn giá xăng dầu tại Mục 1 nêu trên, giá bán các mặt hàng xăng dầu tiêu dùng phổ biến trên thị trường như sau:

- Xăng E5RON92: không cao hơn 23.471 đồng/lít (tăng 132 đồng/lít so với giá bán lẻ hiện hành), thấp hơn xăng RON95-III 1.400 đồng/lít;

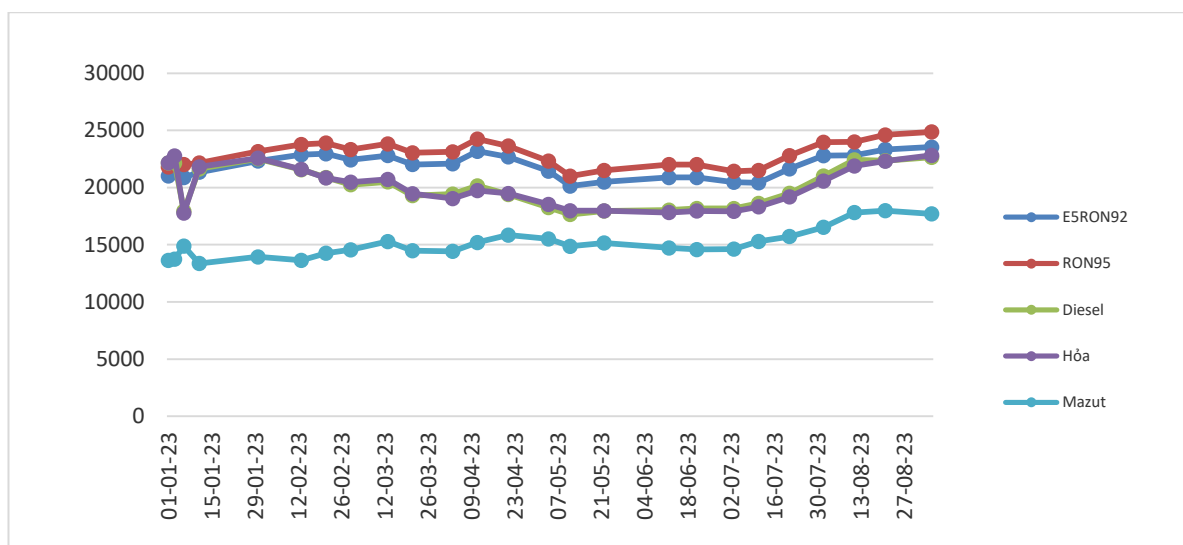
- Xăng RON95-III: không cao hơn 24.871 đồng/lít (tăng 270 đồng/lít so với giá bán lẻ hiện hành);

- Dầu diesel 0.05S: không cao hơn 22.645 đồng/lít (tăng 291 đồng/lít so với mức bán lẻ hiện hành);

- Dầu hỏa: không cao hơn 22.814 đồng/lít (tăng 505 đồng/lít so với giá bán lẻ hiện hành);

- Dầu mazut 180CST 3.5S: không cao hơn 17.704 đồng/kg (giảm 277 đồng/kg so với giá bán lẻ hiện hành).

### Biến động giá bán lẻ xăng dầu trong nước 11/01/2023 đến 05/9/2023



### 3. Thời gian thực hiện

- Không trích lập và không chi Quỹ bình ổn đối với tất cả các mặt hàng xăng dầu: áp dụng từ 15 giờ 00' ngày 05 tháng 9 năm 2023.

- Áp dụng mức giá bán đối với các mặt hàng xăng dầu: do thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu và thương nhân phân phối xăng dầu quy định nhưng không sớm hơn 15 giờ 00' ngày 05 tháng 9 năm 2023 đối với các mặt hàng tăng giá và không muộn hơn 15 giờ 00' ngày 05 tháng 9 năm 2023 đối với mặt hàng giảm giá.

### Giá thành phẩm xăng dầu thế giới giữa 02 kỳ điều hành\* (21/8/2023 - 05/9/2023)

TT	Ngày	X92	X95	Dầu hoả	Do0,05	FO 3,5S	VCB mua CK	VCB bán
15	21/8/23	101.810	107.430	119.620	119.280	554.470	23,700.00	23,970.00
14	22/8/23	101.600	107.660	115.990	115.970	551.080	23,700.00	24,070.00
13	23/8/23	103.290	109.250	117.200	117.000	538.140	23,700.00	24,140.00
12	24/8/23	103.330	109.290	117.180	116.290	520.830	23,700.00	24,150.00
11	25/8/23	104.980	111.480	120.020	118.470	526.890	23,700.00	24,150.00
10	26/8/23	-	-	-	-	-	-	-
9	27/8/23	-	-	-	-	-	-	-
8	28/8/23	104.770	110.730	123.210	121.460	528.540	23,810.00	24,260.00
7	29/8/23	103.310	109.270	120.140	118.160	524.950	23,810.00	24,350.00
6	30/8/23	102.940	108.600	119.860	118.570	523.990	23,810.00	24,315.00

5	31/8/23	102.290	107.850	116.720	115.180	518.650	23,810.00	24,240.00
4	1/9/23	-	-	-	-	-	-	-
3	2/9/23	-	-	-	-	-	-	-
2	3/9/23	-	-	-	-	-	-	-
1	4/9/23	104.140	109.700	118.230	116.720	517.180	23,900.00	24,240.00
	<b>Bquân</b>	<b><u>103.246</u></b>	<b><u>109.126</u></b>	<b><u>118.817</u></b>	<b><u>117.710</u></b>	<b><u>530.472</u></b>	<b><u>23,764.00</u></b>	<b><u>24,188.50</u></b>

\* Giá thành phẩm xăng dầu được giao dịch thực tế trên thị trường Singapore và lấy theo mức giá giao dịch bình quân hàng ngày (MOP's: Mean of Platt of Singapore) được công bố bởi Hãng tin Platt's (Platt Singapore).

\*\* Xăng RON92 là xăng nền để pha chế xăng E5RON92.

**Mức chi sử dụng Quỹ Bình ổn giá xăng dầu  
từ đầu năm 2023 tới kỳ điều hành lần này**

TT	Kỳ điều hành	Mặt hàng				
		Xăng E5 RON92 (đồng/lít)	Xăng RON95 (đồng/lít)	Dầu Diesel (đồng/lít)	Dầu hỏa (đồng/lít)	Dầu mazut (đồng/kg)
1	03/01/2023	350	400	0	0	100
2	11/01/2023	121	103	0	0	0
3	30/01/2023	850	950	0	0	0
4	13/02/2023	0	0	0	0	0
5	21/02/2023	0	0	0	0	0
6	01/3/2023	0	0	0	0	0
7	13/3/2023	0	0	0	0	0
8	21/3/2023	0	0	0	0	0
9	03/4/2023	0	0	0	0	0
10	11/4/2023	0	0	0	0	300
11	21/4/2023	0	0	0	0	0
12	04/5/2023	0	0	0	0	0
13	11/5/2023	0	0	0	0	0
14	22/5/2023	0	0	0	0	0
15	01/6/2023	0	0	0	0	0
16	12/6/2023	0	0	0	0	0
17	21/6/2023	0	0	0	0	0
18	03/7/2023	0	0	0	0	0
19	11/7/2023	0	0	0	0	0
20	21/7/2023	0	0	0	0	0
21	01/8/2023	0	0	400	300	0
22	11/8/2023	0	0	0	0	150
23	21/8/2023	0	0	0	0	0
24	05/9/2023	0	0	0	0	0